

Số: 59314 /CT-HTr
V/v ưu đãi thuế

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH sản phẩm thép Việt Nam
Địa chỉ: Lô 43 KCN Nội Bài, Xã Quang Tiến, Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội
MST: 0100113543

Trả lời công văn số VSP/32516 ngày 25/3/2016 và hồ sơ bổ sung số VSP/41116 ngày 11/4/2016 của Công ty TNHH sản phẩm thép Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính sách thuế, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

1/ Về ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mở rộng:

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế TNDN:

+ Tại khoản 4 Điều 10 sửa đổi, bổ sung Điều a Khoản 6 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“6. Về đầu tư mở rộng

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

Dự án đầu tư mở rộng quy định tại điểm này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động đạt tối thiểu từ 20 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP hoặc từ 10 tỷ đồng đối với các dự án đầu tư mở rộng thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP.

- Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định tăng thêm đạt tối thiểu từ 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi đầu tư.

- Công suất thiết kế khi đầu tư mở rộng tăng thêm tối thiểu từ 20% so với công suất thiết kế theo luận chứng kinh tế kỹ thuật trước khi đầu tư ban đầu..."

+ Tại khoản 1 Điều 13 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"2a. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư hoặc đã thực hiện đầu tư trong giai đoạn năm 2009 - năm 2013, tính đến kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế (lĩnh vực ưu đãi hoặc địa bàn ưu đãi bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì được hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng theo quy định của Luật số 32/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thời gian còn lại kể từ kỳ tính thuế năm 2015."

- Căn cứ khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính về thuế TNDN hưởng dẫn ưu đãi về thời gian miễn thuế, giảm thuế:

"3. Miễn thuế hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong bốn năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh). Trường hợp Khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với Khu công nghiệp căn cứ vào địa bàn có phần diện tích Khu công nghiệp lớn hơn."

- Theo hướng dẫn tại công văn số 921/TCT-CS ngày 09/3/2016 của Tổng cục Thuế thì: "trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mở rộng trong giai đoạn năm 2009 – năm 2013 nếu đáp ứng một trong các tiêu chí đầu tư mở rộng quy định tại Luật số 32/2013/QH13 và tính đến hết kỳ tính thuế năm 2014 đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP, đồng thời cũng thuộc địa bàn với dự án đang hoạt động thì doanh nghiệp được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng theo dự án đang hoạt động (dự án đầu tư sản xuất trong khu công nghiệp) cho thời gian còn lại từ kỳ tính thuế năm 2015 hoặc áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn cho thời gian còn lại từ kỳ tính thuế năm 2015".

Căn cứ Giấy phép đầu tư số 1929/GP ngày 25/6/1997 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Công ty; Giấy chứng nhận đầu tư số 012023000110 ngày 27/5/2008 của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp cho Công ty.

Căn cứ quy định trên, trường hợp năm 2012, Công ty có dự án đầu tư mở rộng tại Khu công nghiệp Nội Bài (cùng địa bàn với dự án đang hoạt động) đáp ứng một trong ba tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC nêu trên thì:

+ Từ năm tài chính 2012 đến năm 2014: Công ty không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thu nhập từ dự án đầu tư mở rộng.

+ Kể từ kỳ tính thuế năm 2015: Công ty được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế TNDN cho dự án đầu tư mở rộng theo dự án đang hoạt động hoặc áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn cho thời gian còn lại.

2/ Về ưu đãi thuế đối với lãi tiền gửi có kỳ hạn:

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính.

+ Tại khoản 1 Điều 10 sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"3. Không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và không áp dụng thuế suất 20% (bao gồm cả doanh nghiệp thuộc diện áp dụng thuế suất 20% theo quy định tại Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 78/2014/TT-BTC) đối với các khoản thu nhập sau:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản (trừ thu nhập từ đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC); thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam.

b) Thu nhập từ hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu, khí, tài nguyên quý hiếm khác và thu nhập từ hoạt động khai thác khoáng sản.

c) Thu nhập từ kinh doanh dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt."

+ Tại khoản 2 Điều 10 sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

"b) Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều này."

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về địa bàn thì khoản thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng năm 2014, 2015 cũng được ưu đãi thuế TNDN theo quy định (trừ khoản thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng năm 2014 phát sinh từ dự án đầu tư mở rộng không được hưởng ưu đãi thuế TNDN).

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH sản phẩm thép Việt Nam được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr.

